

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **213/2022/HSST**  
Ngày: 16/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Dòn.
2. Ông Đặng Văn Ân.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên Tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa:** Ông Trần Văn Đang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 217/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Trần Trọng Nh**; giới tính: Nam, sinh năm 2001, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 527/9 Dương Bá Tr, Phường A, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Như trên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Ng và bà Lê Nguyệt Thùy V; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại:** Ông Huỳnh Tấn Tr, sinh năm 1991 (đã chết).

Nơi cư trú: A15/20 ấp 1, xã Qui Đ, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 (là mẹ ruột của bị hại).

Địa chỉ: A15/20 ấp 1, xã Qui Đ, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Huỳnh Công Ng, sinh năm 1971 (là cha ruột của bị hại).

Địa chỉ: D4/139 ấp 4, xã Đa P, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nghĩa: Bà Nguyễn Thị H (theo Giấy ủy quyền ngày 04/6/2021) – Vắng mặt.

3/ Bà Hồ Kim Th, sinh năm 1993 (vợ của bị hại).

Địa chỉ: 7/14 ấp 2, xã Tân Quý T, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bà Th: Bà Nguyễn Thị H (theo Giấy ủy quyền ngày 24/6/2021) – Vắng mặt.

*\* Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

1/ Bà Lê Nguyệt Thùy V, sinh năm 1969 (là mẹ ruột của bị cáo) – Có mặt.

2/ Ông Trần Minh Ng, sinh năm 1973 (là cha ruột của bị cáo) – Có mặt.

Cùng địa chỉ: 527/9 Dương Bá Tr, Phường A, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

*\* Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phan Bá L, sinh năm 1988 - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Phan L (thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh); địa chỉ: 111 Tân T, khu phố E, thị trấn Tân T, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 05/5/2021, Trần Trọng Nh hỏi mượn xe mô tô biển số của anh Huỳnh Nghĩa Kh (là bạn của Nh) anh Kh đồng ý và hẹn đến nhà của chị Trần Thụy Thanh T1, tại địa chỉ số 595, ấp Tân Đ1, xã Long Th, huyện Cần Gi, tỉnh Long An (chị T1 là bạn gái của Nh). Tại đây, anh Kh gặp Trần Trọng Nh và chị T1. Do Nh hỏi mượn xe của anh Kh từ trước nên anh Kh giao xe mô tô này cho Nh mượn rồi đi về. Sau đó, Nh điều khiển xe mô tô biển số 59N3-188.19 để đi về nhà tại địa chỉ: 527/9 Dương Bá Tr, Phường A, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi về nhà, Nh điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Nguyễn Văn L theo hướng từ đường Hương lộ 11 về đường Hưng L - Qui Đ, đoạn đường này được trải nhựa bằng phẳng, rộng 6,8m áp cho 2 chiều xe lưu thông ngược nhau, không có vạch phân cách giữ đường. Cùng lúc này, anh Huỳnh Tấn Tr điều khiển xe mô tô biển số 59N2-858.98 chở phía sau là chị Hồ Kim Th (vợ anh Tr) lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại cách lề phải khoảng 02m. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực tổ 9, ấp 2, xã Qui Đ, huyện Bình Ch, chị Th nhìn thấy Nh điều khiển xe mô tô với tốc độ cao và đạp phanh gấp làm xe loạng choạng lấn qua bên trái đường dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 59N2-858.98 do anh Tr điều khiển làm tất cả ngã xuống đường. Sau va chạm, anh Tr tử vong tại chỗ, Nh bị thương nặng được người dân đưa đi Bệnh viện Chợ R cấp cứu, còn chị Th chỉ bị trầy xước ngoài da. Lúc này, bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột anh Tr) nhận được tin anh Tr bị tai nạn nên đi đến hiện trường. Sau đó, bà H đến Công an xã Qui Đ trình báo sự việc.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 667/TT.21 ngày 27/5/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Huỳnh Tấn Tr, kết luận:

*“- Kết quả xét nghiệm độc chất: Nồng độ Ethanol trong máu tĩnh mạch đùi: 147,98mg/100ml.*

*- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não/Đa chấn thương” (BL70 -77).*

Theo bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 121/KLGD ngày 16/02/2022, đối với Trần Trọng Nh như sau:

“- Về y học: Trước, trong khi bị tai nạn giao thông đối tượng: Bình thường. Sau khi bị tai nạn giao thông đến hiện nay đối tượng bị: Hội chứng sau chấn động não (F07.2-ICD10)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Trước, trong khi bị tai nạn giao thông: Đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi bị tai nạn giao thông đến nay: Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

-Ý kiến khác: Nguyên nhân bị bệnh tâm thần của Trần Trọng Nh do: Chấn động não sau tai nạn giao thông” (Bút lục 53- 58).

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 773/TgT.22 ngày 22/9/2022, kết luận Trần Trọng Nh như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương vùng mặt phải gây sây sát da, rách da mi trên dưới và góc ngoài mắt phải, gãy thành ngoài hốc mắt, cung gò má, xoang hàm và xoang sàng phải, tổn thương thần kinh thị lực mắt phải (1,2,3) đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 7,5x (0,1-0,3cm (ảnh 4).

+ Hình ảnh gãy xương trên phim chụp cắt lớp vi tính (ảnh 5).

+ Hình ảnh tổn thương thần kinh thị lực trên phim chụp cộng hưởng từ (ảnh 6).

+ Mắt phải: Đồng tử giãn 04mm, phản xạ ánh sáng yếu, thị lực chỉnh kính 8/10.

Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị hiện còn:

+ Một diện sẹo mặt trong 1/3, dưới mũi và mặt trước gò phải kích thước 23,5x (0,1-2) cm ( ảnh 7,8).

+ Một diện sẹo mặt trước trong gò trái kích thước 19,8 x(0,101,5) cm (ảnh 9.1).

+ Một sẹo mặt trong 1/3, giữa cằm chân trái kích thước 6x1cm (ảnh 9.1).

2. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại: 39 % (ba mươi chín phần trăm).”

Căn cứ Kết luận giám định dấu vết, chiều hướng va chạm số 3078/C09B ngày 24/6/2021 và Công văn số 625/C09B của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1. Dấu vết phía trước và phía trước bên trái xe mô tô biển số: 59N3-188.19 (bể vỡ cụm đèn chiếu sáng trước; biến dạng, gãy phuộc giảm xóc trước; trượt xước đầu phuộc giảm xóc trước bên trái; bể vỡ cung trước chắn bùn bánh trước; bể vỡ vành bánh trước; biến dạng cần số trước; trượt bám chất màu trắng xám ốp lót máy) có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái phù hợp với dấu vết phía trước và phía trước bên trái xe mô tô biển số: 59N2-858.98 (bể vỡ ốp nhựa đầu xe và cụm đèn chiếu sáng trước; biến dạng gương chiếu hậu trái; nứt vỡ, trượt xước bám chất màu xanh cung trước chắn bùn bánh trước; trượt xước mất kim loại, bám chất màu đen và màu xanh phuộc giảm xóc trước bên trái; trượt xước khuyết kim loại đĩa phanh bánh trước; bể

vỡ chấn gió bên trái; bề vỡ sàn để chân trước; trượt xước khung sườn xe) có chiều từ trước về sau. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

2. Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô biển số: 59N3-188.19 chuyển động trên đường Nguyễn Văn Long hướng từ đường Hương lộ 11 đi đường Hưng Long - Qui Đức, xe mô tô biển số: 59N2-858.98 chuyển động theo hướng ngược lại. Hai xe va chạm ở trạng thái chuyển động thẳng đứng.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm trên phần đường lưu thông theo hướng đường Hưng Long – Qui Đức đi Hương lộ 11.

4. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số: 59N3-188.19 và xe mô tô biển số: 59N2-858.98 với phương tiện hay vật khác.”

Theo kết luận giám định số 3098/C09B ngày 17/6/2021 của Phân Viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí kết luận giám định như sau:

“Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô biển số: 59N2-858.98 và xe mô tô biển số: 59N3-188.19 khi tham gia tai nạn giao thông”.

Ngày 30/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiến hành xác minh giấy phép lái xe đối với Trần Trọng Nh. Ngày 12/4/2022, Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh ban hành văn bản số 3195/SGTVT-SH, xác nhận Trần Trọng Nh được cấp giấy phép lái xe vào ngày 17/12/2019, Hạng A1, số GPLX: 7901973140219 (bút lục 90, 91).

Tại bản Cáo trạng số 197/CT-VKS ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Trọng Nh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### **Tại phiên tòa:**

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Trần Trọng Nh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

2. Bị cáo Trần Trọng Nh khai nhận hành vi như trên, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có thời gian chữa trị bệnh.

3. Người đại diện hợp pháp của bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

4. Người bào chữa của bị cáo cũng xin Hội đồng cho bị cáo được hưởng án treo vì hiện tại bị cáo bị thương tích 39% và hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

5. Đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của đại diện hợp pháp cho bị hại, biên bản ghi nhận hiện trường và thực nghiệm điều tra, biên bản khám xe, kết quả giám định pháp y về tử thi đối với bị hại, lời khai người liên quan, lời khai người làm chứng, và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đủ cơ sở xác định vào ngày 05/5/2021, tại khu vực tổ 9, ấp 2, xã Qui Đ, huyện Bình Ch, bị cáo Trần Trọng Nh đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 59N3-188.19 lưu thông không đúng làn đường quy định, không làm chủ được tay lái gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 59N2-858.98 do anh Huỳnh Tấn Tr điều khiển chở phía sau chị Hồ Kim Th làm anh Huỳnh Tấn Tr tử vong. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo Trần Trọng Nh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác. Tại thời điểm xảy ra vi phạm bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nhưng vì chủ quan, không tuân thủ những quy định của Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô lấn trái và xử lý tay lái xem đã vi phạm vào Điều 08 và Điều 09 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng con người và trật tự an toàn công cộng nên cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Tuy nhiên, xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau tai nạn bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại đề nghị miễn xử lý hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau tai nạn bị cáo cũng bị tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 39 % và hiện tại bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tuy nhiên bị hại là anh Huỳnh Tấn Tr cũng có lỗi phụ, khi điều khiển xe mô tô biển số 59N2-858.98 lưu thông đúng phần đường nhưng trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định, vi phạm vào khoản 8, Điều 08 Luật Giao thông đường bộ nhưng không phải là nguyên nhân gây ra tai nạn. Vì vậy, nên cần xem xét áp dụng các tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017) nhằm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian này bị cáo không phạm tội mới, hiện tại bị cáo phải nằm viện điều trị chấn thương sau tai nạn, nghĩ không cần thiết giam giữ mà cho bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng:

- Xe mô tô biển số: 59N3-188.19, qua xác minh chiếc xe mô tô này là của anh Huỳnh Nghĩa Kh đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã hoàn trả xe này lại cho anh Kh. Hội đồng xét xử không xét.

- Xe mô tô biển số: 59N2-858.98, qua xác minh chiếc xe mô tô này là của anh Hồ Trọng Nh (anh ruột của chị Hồ Kim Th) đứng tên chủ sở hữu, anh Nh cho Th mượn làm phương tiện đi lại, Cơ quan điều tra đã trả xe lại cho anh Nh. Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình Trần Trọng Nh đã hỗ trợ cho gia đình anh Huỳnh Tấn Tr số tiền 250.000.000 đồng làm chi phí mai táng cho anh Tr. Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với xe mô tô biển số 59N3-188.19, anh Huỳnh Nghĩa Kh đã nhận lại xe, xin tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với xe mô tô biển số 59N2-858.98, anh Hồ Trọng Nh đã nhận lại xe, xin tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và một phần đề nghị về xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: **Trần Trọng Nh 01 (Một) năm tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính kể từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (1);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PC53- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo (2);
- Người bào chữa (1);
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (1);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Huyền**

